BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

 **HỌC VIỆN DÂN TỘC**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chung của Học viện Dân tộc**

**năm học 2024 – 2025**

 **1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm ten bằng tiếng nước ngoài):**

 Học viện Dân tộc có tên giao dịch quốc tế Viet Nam Academy for Ethnic Minorities, viết tắt là VAEM.

**2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin địa chỉ của cơ sở giáo dục (sau đây gọi tắt là cổng thông tin điện tử)**

 Học viện Dân có trụ sở chính đang thuê tại khu đô thị Dream ToWn, đường 70, Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Điện thoại (Fax): 024.783.1662; Website: www.hvdt.edu.vn-Email: hvdt@cema.gov.vn.

 **3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).**

 Học viện Dân tộc (sau đây gọi tắt là Học viện) là cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo (sau đây gọi là Bộ), chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo

 **4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.**

 **4.1 Sứ mạng**

Học viện Dân tộc là trung tâm khoa học, giáo dục công lập, nghiên cứu về các dân tộc, tôn giáo, chiến lược, chính sách dân tộc; đào tạo trình độ đại học, sau đại học góp phần phát triển nguồn nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức trong nước và quốc tế.

 **4.2 Tầm nhìn**

 Đến năm 2030, Học viện Dân tộc là cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của Việt Nam về nghiên cứu chiến lược, chính sách dân tộc, tôn giáo, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân tộc trong nước và quốc tế.

 **4.3 Mục tiêu**

 Học viện Dân tộc có một hệ thống quản trị đại học hiện đại phục vụ hiệu quả cho hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng, tích cực hội nhập quốc tế, tăng cường tự chủ theo mô hình của các cơ sở giáo dục đại học hàng đầu trên thế giới; phát huy sức mạnh tổng hợp góp phần phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng vùng dân tộc và miền núi.

 **5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục**

Học viện Dân tộc được thành lập ngày 08 tháng 8 năm 2016 theo Quyết định số 1562/QĐ-TTg trên cơ sở tổ chức lại Viện Dân tộc và Trường Cán bộ Dân tộc. Ngày 09 tháng 12 năm 2022 Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Quyết định số 923/QĐ-UBDT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc và ngày 08 tháng 11 năm 2023 tiếp tục có Quyết định số 841/QĐ-UBDT của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 923/QĐ-UBDT ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc.

 Học viện Dân tộc là cơ quan có bộ máy tinh gọn, được thực hiện theo Quyết định số 639/QĐ-UBDT ngày 24/9/2021 của Ủy ban Dân tộc về việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức cấp phòng trực thuộc Học viện Dân tộc theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ, từ 20 đơn vị sau khi sắp xếp lại còn 12 đơn vị. Tiếp tục sang năm 2025 thực hiện việc tinh gọn bộ máy, Hộc viện Dân tộc trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo đó sáp nhập viên tôn giáo và thành lập thêm 2 khoa về tôn giao, tín ngưỡng và được Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Quyết định số 175/QĐ-BDTTG ngày 15 tháng 4 năm 2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc theo đó học viện có 11 đơn vị phòng khoa và trung tâm trực thuộc.

 **6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.**

Họ và tên: Giáo sư.TS. Trần Trung

 Chức vụ: Giám đốc Học viện

 SĐT: 0243.786.8108

 Thư điện tử: **hvdt@cema.gov.vn**

 **7. Tổ Chức Bộ máy**

 Học viện Dân tộc được thành lập ngày 08 tháng 8 năm 2016 theo Quyết định số 1562/QĐ-TTg trên cơ sở tổ chức lại Viện Dân tộc và Trường Cán bộ Dân tộc. Ngày 15 tháng 4 năm 2025 Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Quyết định số 175/QĐ-BDTTG quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Dân tộc.

 Hội đồng Học viện Dân tộc gồm 17 thành viên được thành lập theo Quyết định số 175/QĐ-UBDT ngày 12/4/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Học viện Dân tộc gồm 25 thành viên được thành lập theo Quyết định số 82/QĐ-HVDT ngày 13/4/2017 của Giám đốc Học viện Dân tộc.

 Cơ cấu tổ chức của Học viện gồm:05 khoa chuyên môn;04 phòng chức năng; 02 tổ chức nghiên cứu phát triển và đơn vị sự nghiệp trực thuộc gồm có 01 Viện nghiên cứu, 01 Trung tâm.Các tổ chức nghiên cứu và phát triển, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Học viện do Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo quyết định thành lập; là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

**A. Ban lãnh đạo và cơ cấu tổ chức Học viện Dân tộc gồm có:**

1. Hội đồng Học viện là tổ chức quản trị, thực hiện quyền đại diện của chủ sở hữu và các bên có lợi ích liên quan; có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các quy định khác của pháp luật

Chủ tịch Hội đồng Học viện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Bộ và do Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo quyết định công nhận theo quy định.

Chủ Tịch Hội đồng Học viên: Phó Giáo sư.TS Nguyễn Viết Hưng (QĐ điều động và bổ nhiệm số 11/QĐ-BDTTG ngày 01/03/2025)

2. Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật theo quy định

 Giám đốc Học viện : Giáo sư.TS. Trần Trung (QĐ điều động và bổ nhiệm số 10/QĐ-BDTTG ngày 01/03/2025)

3. Phó Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.Phó Giám đốc Hộc viện: gồm 03 Phó Giám đốc

- Phó Giáo Sư.TS Lê Thị Bích Thủy(QĐ điều động và bổ nhiệm số 13/QĐ-BDTTG ngày 01/03/2025)

- Tiến Sĩ Phạm Xuân Hoàng (QĐ điều động và bổ nhiệm số 14/QĐ-BDTTG ngày 01/03/2025)

- Tiến Sĩ Hà Văn Chín (QĐ điều động và bổ nhiệm số 10/QĐ-BDTTG ngày 01/03/2025)

4. Các phòng chức năng

a) Văn phòng Học viện;

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

c) Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên;

d) Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.

5. Các khoa chuyên môn

a) Khoa Cơ bản;

b) Khoa Quản trị và Chính sách;

c) Khoa Văn hóa và Phát triển;

d) Khoa Tôn giáo học;

đ) Khoa Tín ngưỡng và Xã hội.

6. Các tổ chức nghiên cứu và phát triển, đơn vị sự nghiệp trực thuộc

a) Viện Chiến lược và Chính sách Dân tộc - Tôn giáo;

b) Trung tâm Bồi dưỡng và Phát triển nguồn nhân lực.

**B. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch tổng thể phát triển Học viện theo từng giai đoạn, kế hoạch hoạt động hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện; phối hợp xây dựng chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển về ngành, lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Tổ chức hoạt động đào tạo nhân lực các trình độ đào tạo của giáo dục đại học về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo và các ngành, chuyên ngành khác phục vụ nhu cầu xã hội khi đảm bảo các điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, ngành, lĩnh vực công tác dân tộc, tĩn ngưỡng, tôn giáo và các tổ chức, cá nhân khác có nhu cầu trong xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt chương trình đào tạo theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện xác định chỉ tiêu tuyển sinh, đăng ký tuyển sinh hàng năm theo quy định; tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu được cơ quan có thẩm quyền thông báo.

6. Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục đại học theo mục tiêu, chương trình đào tạo; tổ chức thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp; thiết kế mẫu, in phôi, cấp phát, quản lý văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật.

7. Hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo trong nước hoặc nước ngoài; tổ chức tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục đại học và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục đại học theo quy định của pháp luật; xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng đào tạo.

9. Nghiên cứu khoa học và công nghệ; thực hiện hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ theo chiến lược, kế hoạch phát triển khoa học công nghệ của Học viện phù hợp với quy định của pháp luật.

10. Hợp tác với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại học gắn với sử dụng, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

11. Tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

12. Tuyển dụng, quản lý, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật hoặc phân cấp của Bộ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động.

13. Quản lý người học; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người học; thực hiện chính sách xã hội đối với đối tượng thuộc diện được hưởng chính sách, đối tượng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

14. Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo và phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và công nghệ của Học viện.

15. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản, kinh phí được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ.

16. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện nhiệm vụ thường trực Hội đồng Khoa học và Công nghệ của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

 **8. Chiến lược phát triển Học viên Dân tộc**

Học viện Dân tộc tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch chiến lược phát triển Học viện Dân tộc giai đoạn 2024-2025 theo Quyết định số 109/QĐ-HVDT ngày 02/5/2024 và Quyết định số 254/QĐ-HVDT ngày 21/8/2024 về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Học viện Dân tộc năm 2024-2025, có sự điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên trong quá trình triển khai thực hiện.

Tích cực phối hợp với các vụ của Bộ Dân tộc và Tôn giáo trong việc trình thẩm định, xét duyệt các nhiệm vụ chiến lược của Học viện, cụ thể như: Chương trình đào tạo, xây dựng quy định dạy và học; Mở mã ngành đào tạo.

Thực hiện cơ chế khuyến khích, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, viên chức và giảng viên, trọng dụng tài năng trẻ làm việc tại HVDT

Tiếp tục sắp xếp vị trí việc làm tại các đơn vị của Học viện phù hợp với nhu cầu phát triển đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học của Học viện trong những năm tới.